

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, NHẤT LÀ NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

THÁI VĂN LONG (*)

Tóm tắt: Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và được xác định là một đột phá chiến lược bảo đảm cho nền kinh tế của Việt Nam phát triển, bền vững, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế sâu rộng. Bài viết tập trung làm rõ quan điểm của Đảng ta về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh mới của đất nước và đề xuất một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế ở Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: Cách mạng công nghiệp 4.0; nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển nhân lực chất lượng cao.

Abstract: In recent years, our Party and State have paid special attention to building and developing high-quality human resources, which has been identified as a strategic breakthrough to ensure the sustainable development of Vietnam's economy, meeting the requirements of the Fourth Industrial Revolution and profound international integration. This paper focuses on clarifying our Party's viewpoints on developing high-quality human resources under new circumstances and proposing a number of solutions to develop high-quality human resources to meet the requirements of the Fourth Industrial Revolution and international integration in Vietnam in the upcoming time.

Keywords: Industrial Revolution 4.0; high-quality human resources; developing high-quality human resources.

Ngày nhận bài: 15/3/2024

Ngày biên tập: 02/7/2024

Ngày duyệt đăng: .../8//2024

1. Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

1.1. Về quan điểm

Nhận thức rõ vai trò của nguồn nhân lực và nguồn nhân lực chất lượng cao đối với sự phát triển của đất nước, Đảng ta sớm có quan

điểm đúng đắn về phát triển nguồn lực này, nhất là từ Đại hội ĐBTQ lần thứ XI trở lại đây. Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XI (năm 2011) đã nhấn mạnh: “Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một đột phá chiến lược, là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và là lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất, bảo đảm cho phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững”⁽¹⁾. Điều này phản ánh sự phát triển trong nhận thức và quan điểm của Đảng ta về vai trò của nhân tố con người trong chiến lược phát triển nhanh và bền vững đất nước.

(*) PGS.TS; Phó Viện trưởng Viện Quan hệ quốc tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

(**) Bài viết trong Kế hoạch tuyên truyền về phát triển nhân lực chất lượng cao và nhân lực quản lý theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Đại hội ĐBTQ lần thứ XII (năm 2016), Đảng ta tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của nguồn nhân lực chất lượng cao, đó là: “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong giai đoạn tới là tiếp tục đẩy mạnh thực hiện mô hình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế gắn với phát triển kinh tế tri thức, lấy khoa học, công nghệ, tri thức và nguồn nhân lực chất lượng cao làm động lực chủ yếu; huy động và phân bổ có hiệu quả mọi nguồn lực phát triển”⁽²⁾. Tiếp tục phát triển nội dung này, Đại hội ĐBTQ lần thứ XII của Đảng đề ra phương hướng, nhiệm vụ: “Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, cho từng ngành, từng lĩnh vực, với những giải pháp đồng bộ, trong đó tập trung cho giải pháp đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực trong nhà trường cũng như trong quá trình sản xuất kinh doanh, chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và kỹ năng thực hành”⁽³⁾.

Kế thừa và phát triển quan điểm của các kỳ Đại hội trước, tại Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII (năm 2021), Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và phát triển mạnh khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo”⁽⁴⁾. Theo quan điểm chỉ đạo này, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tiếp tục là một trong ba đột phá chiến lược phát triển đất nước.

1.2. Chủ trương chung của Đảng ta

Ngay từ Đại hội ĐBTQ lần thứ XI (2011), cùng với việc đưa ra quan điểm rõ ràng, đúng đắn về phát triển nguồn nhân lực và nguồn nhân lực chất lượng cao, Đảng ta cũng chủ trương coi đây là khâu đột phá chiến lược. Đến Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII (năm 2021), Đảng ta xác định phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong ba khâu đột phá chiến lược. Đột

phá chiến lược của đất nước trong thời kỳ mới được hiểu là nhân tố quan trọng tạo ra sự chuyển biến, bứt phá mạnh mẽ theo chiều hướng tích cực, góp phần quan trọng thực hiện thành công các mục tiêu đặt ra. Đây là một chủ trương rất đúng đắn, sáng suốt, thể hiện tư duy, tầm nhìn mới của Đảng ta về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ mới.

Để triển khai thực hiện tốt chủ trương này, cần tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò quan trọng của nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, trong thực hiện những chỉ tiêu, nội dung về phát triển kinh tế, xã hội ở mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời tiếp tục cụ thể hóa trong từng giai đoạn phát triển của đất nước. Để thể chế hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng, Quốc hội đã ban hành Bộ luật Lao động năm 2012, Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, Luật Giáo dục năm 2019, Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Viên chức năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2019)... Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020. Các bộ, ngành, địa phương cũng xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển nhân lực; thực hiện nhiều giải pháp, chính sách nhằm thu hút, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, bước đầu đạt được kết quả quan trọng.

Có thể nói rằng, nguồn nhân lực và nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam đã, đang và sẽ tiếp tục được đánh thức, khơi dậy tiềm năng, thế mạnh đang bị ngủ quên, hoặc chưa được sử dụng đúng lúc, đúng nơi một cách hiệu quả, hợp lý nhất. Tuy đạt được những kết quả quan trọng, nhưng so với yêu cầu đặt ra, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao ở nước ta thời gian qua vẫn còn có mặt hạn chế, chưa đáp ứng được với yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là những đòi hỏi của thị trường lao động thời kỳ hội nhập. Ví dụ như: tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo vẫn còn lớn, chất lượng đào tạo

chưa cao, cơ cấu ngành nghề chưa hợp lý, thiếu lao động có trình độ, năng lực, kỹ năng tay nghề cao, thừa lao động thủ công; thiếu cán bộ lãnh đạo, quản lý, quản trị doanh nghiệp giỏi và đội ngũ chuyên gia trong các ngành kinh tế, kỹ thuật, công nhân lành nghề... Nguyên nhân cơ bản của thực trạng trên là do: phát triển nguồn nhân lực nói chung và nhân lực chất lượng cao nói riêng chưa nhận được sự quan tâm đúng mức của xã hội; chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao chưa tương xứng với yêu cầu của xã hội; kết nối cung - cầu lao động chưa đáp ứng yêu cầu xã hội; vấn đề thể lực và thái độ lao động của nguồn nhân lực chất lượng cao còn nhiều bất cập.

Từ thực trạng phát triển nguồn nhân lực và nguồn nhân lực chất lượng cao nêu trên, Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đặt ra yêu cầu phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ mới phải: “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)”⁽⁵⁾.

2. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

Cần tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của mọi cấp, mọi ngành và mọi người dân, nhất là cho đội ngũ hoạch định, triển khai chính sách về nhận thức nguồn nhân lực chất lượng cao là tài nguyên quý giá nhất, lực lượng đầu tàu, đảm bảo sự phát triển nhanh và bền vững đất nước. Để đột phá phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thành công, phải đặc biệt coi trọng phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, đội ngũ chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ đầu ngành. Vì đây chính là những “đầu

tàu của đội ngũ đầu tàu”, đóng vai trò quyết định đối với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao từ nhận thức đến chủ trương, chính sách và hiệu quả trong triển khai thực tiễn. Bên cạnh đó, cần đổi mới tư duy trong tuyển dụng, đánh giá và đãi ngộ nhân lực trên cơ sở năng lực, hiệu quả công việc. Qua đó, tạo động lực để mỗi cá nhân không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề và năng suất, hiệu quả lao động để khẳng định chất lượng cao của mình.

Cần xác định phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là trách nhiệm, nghĩa vụ của toàn xã hội, của hệ thống chính trị, trách nhiệm của các cấp lãnh đạo, quản lý, nhà trường, doanh nghiệp, gia đình cũng như của mỗi cá nhân, trong đó có nhân lực chất lượng cao. Cần nhận thức đúng đắn trong điều kiện hội nhập sâu rộng và sự phát triển nhanh chóng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, vì nhu cầu tuyển dụng lao động và chuyển đổi lao động và dịch chuyển lao động giữa các quốc gia, các vùng miền, dân tộc là rất lớn, người lao động dù ở bất cứ quốc gia nào, ngành nghề nào, lĩnh vực nào, nếu có trình độ cao, kỹ năng nghề nghiệp tốt, đều có cơ hội tìm việc làm và có thu nhập tốt. Đặc biệt, tập trung đột phá vào giáo dục cho thanh niên nhận thức đúng về vai trò, trách nhiệm và cơ hội để họ phấn đấu, cống hiến cho đất nước nhằm đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

Thứ hai, tập trung ưu tiên lựa chọn, bố trí đúng đội ngũ cán bộ thực sự có đức, có tài vào các vị trí lãnh đạo, quản lý tại các lĩnh vực then chốt trong hệ thống chính trị.

Đảng ta xác định việc lựa chọn, bố trí đúng đội ngũ cán bộ thực sự có đức, có tài đứng đầu các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị là khâu đột phá, bởi đây là nhân tố sẽ quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Điểm mới trong Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng là xác định phải tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh hơn nữa việc phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ lao động ở nước ta đã qua đào tạo đạt 70%⁽⁶⁾;

trong đó, ưu tiên nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt.

Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng khẳng định rõ vị trí, vai trò và tiêu chuẩn của người đứng đầu các cấp trong công tác cán bộ: “Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết. Xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ”⁽⁷⁾. Đảng ta nhấn mạnh: “Quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí và bảo vệ người tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí”⁽⁸⁾.

Thực tế hiện nay, nước ta đang thiếu cán bộ lãnh đạo, quản lý, quản trị doanh nghiệp có trình độ năng lực cao; thiếu đội ngũ chuyên gia trong các ngành kinh tế, kỹ thuật và công nhân lành nghề, trong đó có lĩnh vực then chốt. Để nâng cao năng lực và hiệu quả quản trị quốc gia, quản trị doanh nghiệp, đòi hỏi phải ưu tiên phát triển nguồn nhân lực lãnh đạo, quản lý, ở các lĩnh vực then chốt trong hệ thống chính trị. Bên cạnh đó, để người đứng đầu phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong công tác cán bộ, lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ chính trị được giao, cùng với việc triển khai chính sách tiền lương mới từ ngày 01/7/2024, cần tiếp tục nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương bảo đảm để họ yên tâm công tác, làm việc hết trách nhiệm của mình, quan tâm bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, dám quyết định đúng vì lợi ích chung của đất nước.

Thứ ba, gắn phát triển nguồn nhân lực với đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ, tạo động lực đổi mới sáng tạo phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Ngày 11/5/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm

2030, đây là sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước đến lĩnh vực này. Hiện nay, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo càng đóng vai trò quan trọng vừa góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế và cải thiện chất lượng cuộc sống; đồng thời, giải quyết các vấn đề cấp thiết nảy sinh trong đời sống xã hội. Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”⁽⁹⁾; “Tiếp tục thực hiện nhất quán chủ trương khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại... Có chiến lược phát triển khoa học và công nghệ phù hợp với xu thế chung của thế giới và điều kiện đất nước... Chú trọng phát triển đồng bộ khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị”⁽¹⁰⁾. Cùng với đó là gắn kết chặt chẽ giữa phát triển nguồn nhân lực với đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Cần “nâng cao năng lực hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, cơ cấu lại các chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, lấy phục vụ hiệu quả sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc làm mục tiêu”⁽¹¹⁾. Có chính sách khuyến khích nhà đầu tư trong và ngoài nước thành lập trường đại học, viện nghiên cứu chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển, phát huy nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

Thứ tư, đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện, đồng bộ giáo dục và đào tạo làm cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến về chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đồng thời gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài.

Đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện, đồng bộ giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ then chốt, giải pháp trọng yếu để xây dựng, phát triển nguồn nhân lực nói chung, nguồn nhân lực chất lượng cao nói riêng đáp ứng yêu cầu

phát triển đất nước nói chung và trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nói riêng. Với tinh thần đó, Đảng ta xác định: “Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài”⁽¹²⁾. Theo đó, cần chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý dạy và học trực tuyến, các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế.

Đặc biệt, cần xác định đúng khả năng và nhu cầu đào tạo, tăng cường chất lượng công tác lập kế hoạch, dự báo thường xuyên và cung cấp thông tin về nhu cầu nhân lực của xã hội, nhất là nhu cầu của các doanh nghiệp, các địa phương nhằm điều tiết quy mô, cơ cấu ngành, nghề và trình độ đào tạo cho phù hợp. Đồng thời, gắn nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài. Vì nếu có nguồn nhân lực chất lượng cao, nhưng không có cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ hợp lý thì cũng không thu hút được lực lượng này và sẽ dẫn đến “chảy máu chất xám”. Trong khi, nhân tài ngày càng khan hiếm, bởi tài năng không phải ngẫu nhiên có được, mà phải trải qua một quá trình học tập, rèn luyện công phu, lâu dài, do vậy rất cần có cơ chế, chính sách tuyển dụng cụ thể, thiết thực, phù hợp, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc.

Thứ năm, gắn việc xây dựng, phát huy nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao với khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí phấn đấu vươn lên, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nói đến chất lượng nguồn nhân lực không chỉ nói đến sức khỏe, trí tuệ, năng lực, mà còn phải nói đến yếu tố nền tảng đó là văn hóa,

tư tưởng. Đảng ta chủ trương phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phải gắn với việc: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí phấn đấu vươn lên, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽¹³⁾. Đây cũng là quan điểm mới, thể hiện tư duy, tầm nhìn mới về phát triển nói chung, phát triển nguồn nhân lực nói riêng của Đảng ta. Muốn thực hiện tốt chủ trương giải pháp này, cần “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới... Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam, xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”⁽¹⁴⁾. Quan tâm xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng. Bên cạnh đó là khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong mỗi con người Việt Nam. Vì đây chính là động lực tinh thần thôi thúc mạnh mẽ họ phấn đấu vươn lên nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức để không ngừng phát triển./.

Ghi chú:

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.130.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG-ST, H. 2016, tr.90.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG-ST, H. 2016, tr.116.

(4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.203 - 204, tr.232 - 233, tr.113, tr.187, tr.252, tr.130, tr.140, tr.141, tr.115, tr.54, tr.14.